CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
CẦU ĐƯỜNG CII
CII BRIDGES & ROADS
INVESTMENT JSC

Số: .01../BC - HĐQT
No. .01./BC - HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 07 năm 2017
Ho Chi Minh City, day 10 month 07 year 2017

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY
(6 tháng/năm 2017)
(6 months/year 2017)

Kính gửi: **- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**
- Sở Giao dịch Chứng khoán

To: *- The State Securities Commission*
- The Stock Exchange

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CẦU ĐƯỜNG CII.
- Địa chỉ trụ sở chính/*Address of head office: 70 Lữ Gia, phường 15, quận 11, TP.HCM.*
- Điện thoại/ *Telephone:* 028. 38688239 Fax: 028. 38688189 Email: ciibr@ciibr.com.vn
- Vốn điều lệ/ *Charter capital:* 1.928.547.650.000 đồng.
- Mã chứng khoán/ *Securities code:* LGC

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/*Activities of the General Meeting of Shareholders*

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ *Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):*

STT *No.*	Số Nghị quyết/ Quyết định *Resolution/Decision No.*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*
1	Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ/2017	17/04/2017	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm 2017)/ *Board of Management (Semi-annual/annual reports):*

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ *Information about the members of the Board of Management:*

Stt *No.*	Thành viên HĐQT/ *BOM's member*	Chức vụ/ *Position*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ *Day becoming/no longer member of the Board of Management*	Số buổi họp HĐQT tham dự/ *Number of attendance*	Tỷ lệ tham dự họp/ *Percentage*	Lý do không tham dự họp/ *Reasons for absence*
1	Ông Lê Vũ Hoàng	Chủ tịch		1	100%	
2	Ông Rodrigo E. Franco	Thành viên		1	100%	
3	Ông Lê Quốc Bình	Thành viên		1	100%	
4	Ông Nguyễn Văn Thành	Thành viên		1	100%	
5	Ông Trần Anh Tuấn	Thành viên		1	100%	
6	Ông Dương Trường Hải	Thành viên		1	100%	
7	Ông Denn Charly G. Espanola	Thành viên		1	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ *Supervision by the BOD over the Director (General Director):*

- Giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị thông qua các báo cáo của ban Tổng giám đốc, báo cáo định kỳ 6 tháng và báo cáo tài chính của Công ty.
- Kịp thời chỉ đạo, góp ý đối với ban Tổng giám đốc trong những đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Ban Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với nghị quyết và chỉ đạo của Hội đồng quản trị, tuân thủ quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors' committees:* Công ty không có tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm 2017)/ *Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual/annual reports):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định *Resolution/Decision No.*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*
1	Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ((Xin ý kiến bằng văn bản)	28/02/2017	Thông qua việc bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Chính giữ chức vụ Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng công ty thay thế ông Nguyễn Văn Thông.
2	Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT (Xin ý kiến bằng văn bản)	07/03/2017	Thông qua kế hoạch tổ chức, chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 và phương án chi trả cổ tức phần còn lại năm 2016 (9,6%).
3	Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT	21/03/2017	Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2016 và Kế hoạch hoạt động năm 2017; phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017; lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2017; thông qua các nội dung bổ sung, sửa đổi Điều lệ công ty và thống nhất thời gian, địa điểm tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.

4	Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT (Xin ý kiến bằng văn bản)	28/04/2017	Chấp thuận vay vốn tại Ngân hàng BIDV – CN Tây Sài Gòn để bổ sung vốn lưu động và phát hành bảo lãnh năm 2017-2018 (50 tỷ).

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng/năm 2017)/ ***Supervisory Board*** *(Semi-annual/annual reports):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Supervisory Board:*

Stt *No*	Thành viên BKS *Members of Supervisory Board*	Chức vụ *Position*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS *Day becoming/no longer member of the Supervisory Board*	Số buổi họp BKS tham dự *Number of attendance*	Tỷ lệ tham dự họp *Percentage*	Lý do không tham dự họp *Reasons for absence*
1	Ông Trần Ngọc Tiến	Trưởng BKS		1	100%	
2	Bà Dương Thị Long Nghi	Thành viên BKS		1	100%	
3	Bà Tô Phượng Vũ	Thành viên BKS		1	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông *Surveillance activities of the Supervisory Boardtoward the Board of Management, Board of Directors and shareholders:*

   Qua quá trình giám sát trong 6 tháng năm 2017, Ban Kiểm soát nhận thấy các hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc điều hành là đúng theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Supervisory Boardwith the Board of Management, Board of Directors and different managers:*

   Ban kiểm soát nhận được sự hỗ trợ tốt từ Hội đồng quản trị, Ban Điều hành cho hoạt động của Ban kiểm soát.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Supervisory Board (if any):*

- Lập báo cáo hoạt động năm 2016 cho ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.
- Giám sát việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.
- Tham gia hội thảo, nghiên cứu về tổ chức kiểm toán nội bộ do Bộ Tài chính tổ chức.

IV. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO),*

other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance:

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual/annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company)*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organizati on/individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.*, date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be affiliated person*	Lý do *Reasons*
1	Nguyễn Văn Thông		Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng				01/03/2017	HĐQT miễn nhiệm
2	Nguyễn Văn Chính		Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng			01/03/2017		HĐQT bổ nhiệm

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person.*

   Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power .*

   Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and*

other objects

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting)*: Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO)*: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO)*: Không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm 2017)/*Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual/annual reports)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons*

Stt *No.*	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card/Pass port No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
1	Ông Lê Vũ Hoàng		Chủ tịch HĐQT			0		
	Đại diện cho: Cty CP Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật TP. HCM (CII)	011C009997 (HSC)		0302483177 cấp ngày 24/12/2001 Sở KH-ĐT TPHCM	50 Tôn Thất Đạm, P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP. HCM	104.737.912	54,31%	Công ty mẹ
	Lê Huỳnh Vũ Anh					0		Con

	Lê Huỳnh Vân Anh					0		Con
2	Ông Rodrigo Emmanuel Franco		Thành viên HĐQT			0		
	Đại diện cho: Metro Pacific Tollways Corporation			40590	10th Floor MGO Building, Dela Rosa Corner Legazpi Streets, Legazpi Village, Makati City 0721, Philippines	86.666.666	44,94%	Cổ đông lớn
3	Ông Lê Quốc Bình	011C001093 (HSC)	Thành viên HĐQT			0		
	Lê Quang Trí					0		Cha
	Lê Thị Liên					0		Mẹ
	Phạm Thị Thúy Hằng					0		Vợ
	Lê Phạm Quốc Cường					0		Con
	Lê Phạm Quốc Thành					0		Con
	Lê Quang Phúc					0		Anh

	Lê Thị Phương Thảo					0		Chị
	Lê Minh Trị					0		Anh
	Lê Quang Lộc					0		Anh
	Lê Minh Châu					0		Em
4	Ông Nguyễn Văn Thành	002476 (HSC)	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			3	0,00%	
	Nguyễn Thị Nhung					0		Mẹ
	Hồ Thị Mộng Thu					0		Vợ
	Nguyễn Đăng Khoa					0		Con
	Nguyễn Đăng Huy					0		Con
	Nguyễn Văn Giang					0		Em
	Nguyễn Văn Nam					0		Em
	Nguyễn Thị Hương					0		Em
5	Ông Dương Trường Hải		Thành viên HĐQT			0		

	Hạ Thị Minh Nguyệt					0		Mẹ
	Chu Ngọc Minh					0		Vợ
	Dương Minh Thanh					0		Chị
	Dương Trường Sơn					0		Anh
6	Ông Trần Anh Tuấn		Thành viên HĐQT			0		
	Trần Văn Tâm					0		Cha
	Phạm Thị Hồng					0		Mẹ
	Trần Huy Tùng					0		Em
	Vũ Thị Hương Lan					0		Vợ
	Trần Phương Hà Linh					0		Con
	Trần Gia Minh					0		Con
7	Ông Denn Charly Gonzales Espanola		Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc			0		
8	Ông Trần Ngọc Tiến		Trưởng BKS			77.325	0,04%	
	Nguyễn Thị Diễm					0		Mẹ

	Mai Thị Hồng Anh					0		Vợ
	Trần Thị Ngọc Thủy					0		Chị
	Trần Thị Ngọc Tuyết					0		Em
	Trần Ngọc Thắng					0		Em
	Trần Mai Thi					0		Con
9	Bà Dương Thị Long Nghi		Thành viên BKS			0		
	Dương Long Sẻn					0		Cha
	Phạm Thị Hằng					0		Mẹ
	Lê Công Việt					0		Chồng
	Lê Long Bảo Nhi					0		Con
	Lê Hoàng Phúc					0		Con
	Dương Long Lỹ					0		Anh
	Dương Long Tranh					0		Anh
	Dương Thị Long Hiếu					0		Chị

	Dương Long Kha					0		Em
10	Bà Tô Phượng Vũ		Thành viên BKS			0		
	Lữ Thái Trân					0	0	Mẹ
	Tô Phượng Duyên					0	0	Chị
	Tô Phượng Nhu					0	0	Em
	Tô Thành Đạt					0	0	Em
11	Ông Nguyễn Văn Chính		Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng			0	0	
	Nguyễn Văn Vân					0	0	Cha
	Trần Thị Phít					0	0	Mẹ
	Huỳnh Thị Như Phẩm					0	0	Vợ
	Nguyễn Tiến Khang					0	0	Con
	Nguyễn Tiến Thịnh					0	0	Con
	Nguyễn Văn Đáng					0	0	Em

	Nguyễn Thị Hiền					0	0	Em
12	Ông Đặng Quang Phục		Người công bố thông tin			0		
	Đặng Hoàng Đẳng					0		Cha
	Phạm Thị Chao					0		Mẹ
	Nguyễn Thị Huỳnh Sa					0		Vợ
	Đặng Nguyễn Thiên Kim					0		Con
	Đặng An Nhàn					0		Anh
	Đặng Thanh Bình					0		Anh
	Đặng Thanh Vân					0		Anh
	Đặng Kim Thoại					0		Em

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/ *Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company*

Stt *No.*	Người thực hiện giao dịch *Transaction executor*	Quan hệ với người nội bộ *Relationship with internal person*	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ *Number of shares owned at the beginning of the period*		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) *Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)*
			Số cổ phiếu *Number of shares*	Tỷ lệ *Percentage*	Số cổ phiếu *Number of shares*	Tỷ lệ *Percentage*	
1	Công ty CP Đầu tư Hạ tầng kỹ thuật TP.HCM (CII)	Cổ đông lớn	94.499.342	49%	104.737.912	54,31%	Mua để tăng tỷ lệ sở hữu cổ phiếu LGC

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issuess

CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOD
(Ký tên và đóng dấu)
(Sign and seal)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CẦU ĐƯỜNG CII

Lê Vũ Hoàng